TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2019/HNGĐ-ST
Ngày 12 - 11 - 2019
"*Về việc ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các vị Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Hữu Khánh
Bà Lữ Phúc Lệ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Thanh V là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 262/2019/TLST -HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019. Về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 327/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Kiều Thị Hồng Th, sinh năm 1970 (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp Năm Đảm, xã Lương Thế Trân, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Hồ Văn V, sinh năm 1968 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Năm Đảm, xã Lương Thế Trân, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 11/6/2019 và lời khai tại Tòa, nguyên đơn chị Kiều Thị Hồng Th trình bày:*

Về hôn nhân: Chị Th và anh V tổ chức đám cưới năm 1989 không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng sống không hợp nhau, việc mâu thuẫn được hai bên gia đình hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, vợ chồng không sống chung năm 2016 đến nay. Chị Th xét thấy vợ chồng sống không còn hạnh phúc nữa nên chị Th yêu cầu xin ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị Th trình bày vợ chồng chung sống có 02 con chung tên là Hồ Thanh Bình, sinh ngày 26/10/1988 và Hồ Hải Sang, sinh ngày 10/8/1991 hiện hai con đã trưởng thành và có gia đình riêng nên không yêu cầu.

Về tài sản chung: Chị Th trình bày vợ chồng chung sống không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ thu nợ trả: Chị Th trình bày vợ chồng không nợ thu, nợ trả nên không yêu cầu nên không xem xét.

Đối với anh Hồ Văn V Tòa án nhân dân huyện C đã tống đạt hợp lệ cho anh Hồ Văn V để tham gia phiên tòa, nhưng anh V vẫn không có mặt. Tòa án xét xử vắng mặt anh V được quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Hồ Văn V có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dn sự.

Về quan hệ pháp luật: Xét đơn của chị Kiều Thị Hồng Th khởi kiện xin ly hôn với anh Hồ Văn V nên xác định quan hệ tranh chấp "Ly hôn" là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh V cha mẹ tổ chức đám cưới năm 1989 không đăng ký kết hôn, theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của chị Th và anh V không được pháp luật thừa nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 09 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Áp dụng điểm c khoản 3 Nghị quyết 35/QH-NQ 10, ngày 09/6/2000 của Quốc hội nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ của chị Th và anh V là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Th và anh V thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên là Hồ Thanh Bình, sinh ngày 26/10/1988 và Hồ Hải Sang, sinh ngày 10/8/1991 hiện hai con đã trưởng thành và có gia đình riêng nên không yêu cầu. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Th và anh V xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị Th và anh V thống nhất vợ chồng không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 39, 147, 266, 243, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 09, 14, 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận chị Kiều Thị Hồng Th và anh Hồ Văn V là vợ chồng.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Th phải chịu án phí số tiền là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, chị Th có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004503 ngày 11/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C được chuyển thu.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi gửi:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện C;
- CC THA huyện C;
- Đương sự;
- UBND xã Lương Thế Trân;
- Lưu HS-VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính